

# HIỆP ĐỊNH

giữa

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

và

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

VỀ MIỄN THỊ THỰC CHO CÔNG DÂN HAI NƯỚC

MANG HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào (sau đây gọi là “các Bên ký kết”),

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai nước và nhằm tạo thuận lợi cho việc đi lại của công dân hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

## Điều 1

Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu phổ thông còn giá trị sử dụng ít nhất 6 tháng được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia theo quy định tại Hiệp định này.

## Điều 2

1. Những người nhập cảnh miễn thị thực theo quy định tại Điều 1 Hiệp định này được tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày nhập cảnh. Trong trường hợp đặc biệt, họ có thể được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại xem xét gia hạn tạm trú.

2. Công dân Bên ký kết này có nhu cầu nhập cảnh Bên ký kết kia với thời gian tạm trú trên 30 ngày phải có thị thực do cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết đó cấp. Sau khi nhập cảnh, họ có thể được phép gia hạn thời gian tạm trú tại cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại và phải nộp lệ phí theo quy định.

1/1/19

1/1/19

1/1/19

24/19



2

### **Điều 3**

Công dân một Bên ký kết có nghĩa vụ tôn trọng các quy định pháp luật hiện hành của Bên ký kết kia nơi người đó đang cư trú.

### **Điều 4**

Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu phổ thông được phép nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu quốc tế hoặc cửa khẩu chính.

### **Điều 5**

Các Bên ký kết thông báo cho nhau qua đường ngoại giao về bất kỳ sự thay đổi nào đối với các mẫu hộ chiếu hiện hành và trao cho nhau mẫu hộ chiếu mới ba mươi (30) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

### **Điều 6**

Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời gian tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia mà không cần thông báo lý do.

### **Điều 7**

1. Mỗi Bên ký kết có thể tạm đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này vì lý do an ninh, quốc phòng, trật tự xã hội hay y tế.

2. Việc tạm đình chỉ và chấm dứt việc tạm đình chỉ thi hành Hiệp định phải được thông báo ngay cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

### **Điều 8**

1. Hiệp định này có thể được sửa đổi và bổ sung theo sự thoả thuận của các Bên ký kết.



2. Mỗi Bên ký kết có thể qua đường ngoại giao thông báo việc huỷ bỏ Hiệp định này cho Bên ký kết kia. Trong trường hợp đó, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau 03 tháng kể từ ngày một Bên ký kết nhận được thông báo của Bên ký kết kia về việc huỷ bỏ Hiệp định.

### Điều 9

1. Hiệp định này không ảnh hưởng đến việc thực hiện:

- Các quy định về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông đi việc công nêu tại công hàm số 220/NG-LS ngày 18/7/1993 của Bộ Ngoại giao nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và công hàm số 285/TDT/CS ngày 05/8/1993 của Bộ Ngoại giao nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào.

- Các quy định về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông đi việc công nêu tại Thoả thuận Viêng-chăn về việc tạo điều kiện thuận lợi cho người, phương tiện, hàng hoá qua lại biên giới và khuyến khích phát triển hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Lào ngày 13/8/2002.

2. Hiệp định này thay thế các quy định về cấp thị thực tại cửa khẩu nêu tại Thoả thuận Viêng-chăn về việc tạo điều kiện thuận lợi cho người, phương tiện, hàng hoá qua lại biên giới và khuyến khích phát triển hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Lào ngày 13/8/2002.

3. Hiệp định này có giá trị không thời hạn và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2004.

Làm tại Thành phố Hạ Long, ngày 05 tháng 3 năm 2004 thành hai (02) bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Lào; cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO



Nguyễn Dy Niên  
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao



Somsavath Lengsavad  
Phó Thủ tướng  
kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao